

Bản án số: 133/2024/HS-ST
Ngày 24 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Thiệu, sinh ngày 27 tháng 6 năm 1993, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số B Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Căn hộ B H, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hồng K và bà Lưu Thị L; có vợ là Phạm Mai P và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/6/2024, tạm giam từ ngày 14/6/2024; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Phạm Văn P1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy loại Methamphetamine nên khoảng 16h 00' ngày 11/06/2024, Đỗ T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3 - 241.50 đến khu vực đường tàu thuộc phường T, quận H, thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người phụ nữ không quen

biết và mua 01 túi nilon được bọc ngoài bằng giấy trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng là ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Thiệu cầm túi ma túy vừa mua được ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực [đường B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng](#) thì gặp lực lượng Công an làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng tang vật, đưa về trụ sở Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của [Đỗ T](#), kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 732/KL-KTHS ngày 13/6/2024 của [Phòng K1 - Công an T1](#) kết luận: “*Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,11 gam, loại Methamphetamine*”.

Vật chứng vụ án: 01 bì chứa giấy chứa số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 732MT/PC09 của [Phòng K1 Công an thành phố T1](#); 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 15B3-241.50.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKSHB ngày 24/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo [Đỗ T](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Người chứng kiến là ông [Phạm Văn P1](#) được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và được công bố công khai tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: [Đỗ T](#) mức án tù từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là số ma túy còn lại sau giám định. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra [Công an quận H](#), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người chứng kiến: Ông [Phạm Văn P1](#) được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do; người chứng kiến đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng, được công bố công khai tại phiên tòa và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến được triệu tập đến phiên tòa.

- Về tội danh và định khung hình phạt:

[3] Lời khai nhận của bị cáo [Đỗ T](#) tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/06/2024, tại khu vực [đường T, quận H, thành phố Hải Phòng](#), [Đỗ T](#) đã có hành vi cất giấu trái phép trên người theo kết luận giám định là 0,11 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo [Đỗ T](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt:

[5] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[7] Cần tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 732MT/PC09 của [Phòng K1 Công an thành phố T1](#) theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Qua xác minh, xét thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang BKS 15B3 - 241.50 có số khung RLHJF5138G361481, số máy JF51E-0694685 (đã qua sử dụng), quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh [Ngô Quang H](#) (sinh năm 1993, địa chỉ: [số B H, Sở Dầu, Hồ N, Hải Phòng](#)). Thiệu mượn xe của anh [H](#) nhưng anh [H](#) không biết việc [T](#) sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an quận H](#) đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh [Ngô Quang H](#) xe mô tô trên là có căn cứ.

[9] Đối với Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho [T](#), quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[10] Bị cáo [Đỗ T](#) phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo [Đỗ T](#) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo [Đỗ T](#) 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 11/6/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư dán kín, bên trong có toàn bộ mẫu giám định và vỏ bao bì còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 866MT/PC09 của [Phòng K1 Công an thành phố T1](#).

(Đặc điểm vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKSHB ngày 03/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2024 giữa [Công an quận H](#) và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng)

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo [Đỗ T](#) phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Trại Tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến